

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Mô hình kinh tế hợp tác xã được thành lập dựa trên nguyên tắc cơ bản nào sau đây?

- A.** Tự nguyện. **B.** Bắt buộc. **C.** Độc lập. **D.** Cường chế.

Câu 2. Một trong những vai trò quan trọng của sản xuất kinh doanh là góp phần

- A.** thúc đẩy khủng hoảng. **B.** giải quyết việc làm.
C. duy trì thất nghiệp. **D.** tàn phá môi trường.

Câu 3. Đặc điểm của tín dụng là người cho vay nhường quyền nào sau đây của nguồn vốn cho người vay trong một thời gian nhất định?

- A.** Quyền sử dụng. **B.** Quyền sở hữu. **C.** Quyền thế chấp. **D.** Quyền bảo lãnh.

Câu 4. Những người có thu nhập cao trong doanh nghiệp phải trích một khoản tiền từ phần thu nhập để nộp vào ngân sách nhà nước gọi là thuế

- A.** giá trị gia tăng. **B.** xuất nhập khẩu.
C. tiêu thụ đặc biệt. **D.** thu nhập cá nhân.

Câu 5. Một trong những hạn chế của mô hình hộ sản xuất kinh doanh là

- A.** bộ máy quản lý gọn nhẹ, linh hoạt.
B. quy mô nhỏ, khó huy động vốn.
C. chủ động quản lý và tiêu thụ sản phẩm.
D. khó khăn trong quản lý nợ công.

Câu 6. Cho vay tín chấp là hình thức cho vay dựa vào uy tín của người vay do đó không cần

- A.** trả lãi suất tiền vay. **B.** thời gian trả nợ.
C. tài sản đảm bảo. **D.** ngân hàng bảo lãnh.

Câu 7. Tham gia dịch vụ tín dụng ngân hàng, khách hàng phải

- A.** tạo dựng được cơ sở ổn định. **B.** tạo việc làm cho người lao động.
C. có việc làm và thu nhập cao. **D.** hoàn trả gốc và lãi khi đến hạn.

Câu 8. Doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các hoạt động của công ty là mô hình doanh nghiệp

- A.** hợp tác xã. **B.** hợp danh. **C.** tư nhân. **D.** nhà nước.

Câu 9. Dịch vụ tín dụng nhà nước có đặc điểm nào sau đây?

- A.** Lãi suất rất cao. **B.** Được thêm thời hạn trả nợ.
C. Lãi suất ưu đãi. **D.** Vì mục đích lợi nhuận.

Câu 10. Thuế là một khoản nộp ngân sách nhà nước có tính chất

A. không bắt buộc. B. phụ thuộc. C. tự nguyện. D. bắt buộc.

Câu 11. Một trong những đặc điểm của doanh nghiệp là có tính

A. từ thiện. B. phi lợi nhuận. C. phi hợp pháp. D. hợp pháp.

Câu 12. Chủ thể nào sau đây **không** phải là đối tượng nộp thuế?

A. Tất cả các công dân. B. Hộ gia đình kinh doanh.

C. Tổ chức, cá nhân khấu trừ thuế. D. Tổ chức kinh doanh.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 14. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. Tốt nghiệp đại học với tấm bằng loại giỏi, anh V quyết định trở về quê hương. Được sự ủng hộ của gia đình và bạn bè, anh V cùng bố mẹ và các anh chị trong gia đình đã góp vốn xây dựng trang trại trồng rau sạch để cung cấp cho thị trường theo tiêu chuẩn VietGap. Nhờ có niềm đam mê và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại vào canh tác, trang trại của gia đình anh V ngày càng phát triển. Sản phẩm rau củ hữu cơ không có tồn dư hóa chất độc hại, an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và được tiêu thụ rộng rãi trên thị trường, mang lại nguồn thu nhập cao, ổn định.

- a) Trang trại của gia đình anh V thuộc mô hình sản xuất hợp tác xã.
- b) Hoạt động sản xuất kinh doanh của gia đình anh V đã thực hiện vai trò tạo việc làm và thu nhập cho gia đình anh.
- c) Mô hình sản xuất kinh doanh của gia đình anh V được đăng ký kinh doanh tại nhiều địa điểm.
- d) Gia đình anh V huy động vốn từ bên ngoài và được sự hỗ trợ tài chính từ ngân hàng nên ngày càng phát triển.

Câu 14. Doanh nghiệp X do ông Q là giám đốc, đến hạn phải thanh toán khoản nợ với số tiền 1,1 tỷ đồng cho đối tác kinh doanh. Ông Q đã dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản gắn liền với đất đảm bảo cho khoản vay của ngân hàng Y để trả số nợ trên. Ngân hàng Y chỉ giải ngân được 1 tỷ đồng, vì vậy, ông Q quyết định dùng uy tín của mình vay tiếp 100 triệu đồng của ngân hàng Z để thanh toán số tiền còn lại cho đối tác.

- a) Ngân hàng Y đồng ý cho ông Q vay tiền vì tin vào khả năng tài chính và sự lãnh đạo công ty tài giỏi của ông.
- b) Quan hệ tín dụng giữa doanh nghiệp X và hai ngân hàng Y, Z là tín dụng thương mại.
- c) Trong thông tin trên, ngân hàng Y đã áp dụng hình thức cho vay thế chấp với ông Q.
- d) Trong thông tin trên, ngân hàng Z đã áp dụng hình thức cho vay tín chấp với ông Q.

PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Ông G và ông T cùng kinh doanh vật liệu xây dựng. Trong quá trình kinh doanh, ông G chỉ kê khai một số mặt hàng sắt, thép, xi măng và gạch. Còn nhiều mặt hàng khác ông không kê khai để không phải nộp thuế. Còn ông T thì kê khai đầy đủ tất cả các mặt hàng ông kinh doanh, đồng thời luôn chấp hành tốt việc nộp thuế cho Nhà nước.

- a) Hãy nhận xét việc thực hiện chính sách thuế của các chủ thể trên?
- b) Kể tên ít nhất 3 loại thuế mà em biết. Nêu quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật thuế.

Câu 2 (3,0 điểm). Bà H, cạnh nhà Q thường xuyên vận động mọi người cho vay tiền và hứa trả lãi suất cao hơn so với gửi ngân hàng, để bà lấy vốn đầu tư kinh doanh. Mẹ Q sau nhiều lần cho bà H vay và được nhận lãi cao nên rất tin tưởng. Mẹ Q đã vận động bạn bè trong cơ quan cho bà H vay tiền. Sáu tháng sau, mẹ Q không thấy bà H trả lãi nên đến nhà bà tìm và phát hiện bà đã bỏ trốn.

a) Trong thông tin trên, quan hệ vay mượn của bà H và mẹ Q có phải là dịch vụ tín dụng không? Em hiểu thế nào là tín dụng và vai trò của tín dụng?

b) Nếu là Q em sẽ làm gì khi phát hiện ra sự việc trên?

----- **HẾT** -----

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật. Lớp 10

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3.0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm.

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
A	B	A	D	B	C	D	C	C	D	D	A

II. Câu trắc nghiệm đúng – sai (2.0 điểm)

Mỗi ý trả lời đúng được 0.25 điểm.

CÂU/Ý	13	14
a	Sai	Sai
b	Đúng	Sai
c	Sai	Đúng
d	Sai	Đúng

PHẦN TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Câu	Gợi ý trả lời	Điểm
Câu 1 (2,0 điểm)	a. Việc thực hiện chính sách thuế của các chủ thể trên là:	
	- Ông G chưa thực hiện tốt chính sách thuế của Nhà nước. Ông không kê khai một số mặt hàng để trốn thuế.	0.5
	- Ông T đã thực hiện tốt chính sách về thuế, đã kê khai và nộp thuế đầy đủ.	0.5
	b. * Học sinh kể được ít nhất 3 loại thuế ví dụ Thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất, nhập khẩu...(có thể kể tên các loại thuế khác ...)	0.5
	* Quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật thuế.	0.5
Câu 2 (3,0 điểm)	- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về nộp thuế (kê khai đầy đủ, trung thực, đúng thời hạn, phê phán những hành vi vi phạm về thuế ...)	0.5
	- Công dân được hưởng các lợi ích từ thuế (được hỗ trợ, cung cấp thông tin, hưởng ưu đãi, hoàn thuế...)	
	a. - Quan hệ vay mượn của bà H và mẹ Q không phải là dịch vụ tín dụng	0.5
	- Tín dụng là quan hệ giữa người cho vay và người vay theo nguyên tắc hoàn trả có kì hạn cả vốn gốc và lãi.	0.5
	- Vai trò của tín dụng:	

<ul style="list-style-type: none"> + Tăng lượng vốn đầu tư và hiệu quả đầu tư + Là công cụ điều tiết kinh tế - xã hội của Nhà nước. + Thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân. 	
<p>b. Nếu là Q em sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích cho mẹ và mọi người hiểu hành vi của bà H là bất hợp pháp, không phải là dịch vụ tín dụng. - Báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý việc lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của bà H. 	<p>1.0</p> <p>1.0</p>

(Lưu ý: Học sinh có cách diễn đạt tương đương, hợp lí vẫn cho điểm tối đa.)